

Nam Định, ngày 14 tháng 11 năm 2024

Số: 431/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 403/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị V, sinh năm 1990; số căn cước công dân: 036190021352; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Thôn B, xã M, thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Trần Xuân T, sinh năm 1986; số căn cước công dân: 036086019483; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Thôn B, xã M, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị V và anh Trần Xuân T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Trần Xuân T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Trần Ngọc V1, sinh ngày: 18-6-2015, giới tính: Nữ. Chị Trần Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung là Trần Thùy C, sinh ngày 07-9-2012, giới tính: Nữ và Trần Xuân D, sinh ngày 08-9-2018, giới tính: Nam.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị V và anh Trần Xuân T tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Trần Thị V và anh Trần Xuân T vẫn có đầy đủ quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên theo quy định của pháp luật. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị V tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà chị Trần Thị V đã nộp tại biên lai số 0002402 ngày 29-10-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định. Trả lại cho chị Trần Thị V 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì chị Trần Thị V và anh Trần Xuân T có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND xã Mỹ Phúc, TP. Nam Định;
(ĐKKH số 33-2012 ngày 25-5-2012)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Định